



CUBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ THỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM MÔN HỌC LÝ THUYẾT

MÔN HỌC: Quản trị hệ thống mail server

SỐ TC: 3

LỚP: 17T2-QTM1

ĐỢT: HK2 (2017 - 2018)

TT	Mã HSSV	Họ và tên HSSV		Điểm kiểm tra						Điểm TBKT	Điểm thi KTMH	Điểm MH (lần 1)	Điểm MH (lần 2)
				Thường xuyên (hệ số 1)			Định kỳ (hệ số 2)						
1	17004741	Vũ Thiên	Cát	4.00			6.00	5.00		5.20	5.50	5.40	
2	17000425	Lê Huỳnh Khánh	Đại	6.00			6.50	5.50		6.00	7.50	6.90	
3	17004391	Trần Anh	Dũng	0.00			7.50	5.50		5.20	7.00	6.30	
4	17003459	Phan Trần Nhật	Duy	0.00			0.00	0.00		0.00	0.00	0.00	
5	17004655	Nguyễn	Hoàng	6.50			0.00	7.50		4.30	7.00	5.90	
6	17002739	Nguyễn Nhật	Hung	0.00			0.00	0.00		0.00	0.00	0.00	
7	17003604	Đoàn Nguyễn Quốc	Huy	5.00			4.00	6.00		5.00	6.00	5.60	
8	17004528	Lê Đức	Huy	7.00			7.50	8.50		7.80	6.00	6.70	
9	17003721	Tô Duy Quang	Huy	4.00			5.00	5.50		5.00	5.50	5.30	
10	17002530	Nguyễn Bá	Khang	6.00			7.00	5.50		6.20	8.00	7.30	
11	17001119	Vương Nguyễn Uyển	Linh	0.00			0.00	0.00		0.00	0.00	0.00	
12	17003369	Trương Hoàng	Luân	6.50			5.50	6.00		5.90	6.00	6.00	
13	17004169	Phạm Quang	Nghĩa	7.00			7.50	9.50		8.20	8.50	8.40	
14	17001995	Lê Phương Bảo	Ngọc	6.00			5.00	5.50		5.40	6.50	6.10	
15	17000052	Nguyễn Trung	Nhật	9.00			8.50	8.00		8.40	8.00	8.20	
16	17004467	Bành Lưu Danh	Phước	9.00			9.50	9.00		9.20	10.00	9.70	
17	17003752	Lưu Anh	Phương	6.50			8.00	5.50		6.70	9.50	8.40	
18	17001178	Trần Khải	Quân	9.00			7.00	9.00		8.20	9.00	8.70	
19	17003423	Nguyễn Hoàng	Qui	6.00			8.00	5.50		6.60	7.00	6.80	
20	17004057	Nguyễn Kim	Sang	5.50			6.00	5.50		5.70	5.50	5.60	
21	17004794	Nguyễn Văn	Sáng	6.50			7.00	6.00		6.50	8.00	7.40	
22	17004798	Đặng Hữu	Tân	0.00			0.00	0.00		0.00	0.00	0.00	
23	17002178	Phạm Thái	Thuận	9.00			7.00	5.50		6.80	7.50	7.20	
24	17003678	Đặng Thanh	Tùng	7.00			6.50	8.00		7.20	7.50	7.40	
25	17002511	Võ Phương	Uyên	5.50			5.00	7.00		5.90	7.50	6.90	

Tổng số SV

25

Xếp loại

Số lượng

Tỷ lệ (%)

Giỏi

2

0.8

Khá

7

28

Trung bình

10

54.4

Trung bình yếu

2

0.8

Kém

4

16

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Khoa

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 7 năm 2018

DOANH NGHIỆP GIẢNG DẠY

Chung Anh Tú



UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ THỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM MÔN HỌC LÝ THUYẾT

MÔN HỌC: Năng năng cao

SỐ TC: 2

LỚP: 17T2-QTM1

ĐỢT: HK2 (2017 - 2018)

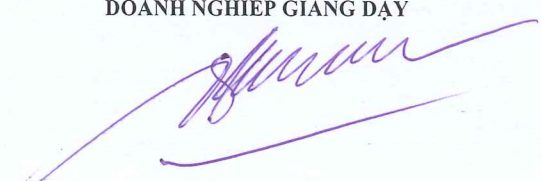
TT	Mã HSSV	Họ và tên HSSV		Điểm kiểm tra					Điểm TBKT	Điểm thi KTMH	Điểm MH (lần 1)	Điểm MH (lần 2)	
				Thường xuyên (hệ số 1)		Định kỳ (hệ số 2)							
1	17004741	Vũ Thiên	Cát	4.00		5.00		5.00		4.80	4.00	4.30	
2	17004692	Nguyễn Văn	Chiến	0.00		0.00		4.00		2.00	0.00	0.80	
3	17000425	Lê Huỳnh Khánh	Đại	4.00		6.00		7.00		6.00	4.00	4.80	
4	17004391	Trần Anh	Dũng	3.00		5.00		7.00		5.50	4.00	4.60	
5	17003459	Phan Trần Nhật	Duy	3.00		4.00		4.00		3.80	0.00	1.50	
6	17004655	Nguyễn	Hoàng	8.00		6.00		4.00		5.50	7.50	6.70	
7	17002739	Nguyễn Nhật	Hung	5.00		4.00		4.00		4.30	0.00	1.70	
8	17003604	Đoàn Nguyễn Quốc	Huy	4.00		4.00		4.00		4.00	4.00	4.00	
9	17004528	Lê Đức	Huy	8.00		10.00		10.00		9.50	8.50	8.90	
10	17003721	Tô Duy Quang	Huy	2.00		3.00		3.00		2.80	0.00	1.10	
11	17002530	Nguyễn Bá	Khang	9.00		7.00		5.00		6.50	7.00	6.80	
12	17001119	Vương Nguyễn Uyển	Linh	4.00		4.00		4.00		4.00	0.00	1.60	
13	17003369	Trương Hoàng	Luân	6.00		7.00		7.00		6.80	7.50	7.20	
14	17004169	Phạm Quang	Nghĩa	10.00		10.00		10.00		10.00	8.00	8.80	
15	17001995	Lê Phương Bảo	Ngọc	4.00		4.00		4.00		4.00	4.00	4.00	
16	17000052	Nguyễn Trung	Nhật	8.00		7.00		5.00		6.30	5.00	5.50	
17	17004467	Bành Lưu Danh	Phước	7.00		10.00		10.00		9.30	8.50	8.80	
18	17003752	Lưu Anh	Phương	8.00		10.00		10.00		9.50	8.50	8.90	
19	17001178	Trần Khải	Quân	9.00		7.00		7.00		7.50	8.50	8.10	
20	17003423	Nguyễn Hoàng	Qui	2.00		3.00		4.00		3.30	0.00	1.30	
21	17004057	Nguyễn Kim	Sang	4.00		4.00		4.00		4.00	2.00	2.80	
22	17004794	Nguyễn Văn	Sáng	6.00		6.00		6.00		6.00	5.50	5.70	
23	17004798	Đặng Hữu	Tân	3.00		3.00		4.00		3.50	0.00	1.40	
24	17002178	Phạm Thái	Thuận	5.00		7.00		8.00		7.00	7.50	7.30	
25	17003678	Đặng Thanh	Tùng	10.00		9.00		6.00		7.80	8.50	8.20	
26	17002511	Võ Phương	Uyên	5.00		6.00		6.00		5.80	5.00	5.30	

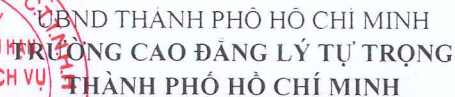
Tổng số SV		26
Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Giỏi	4	15.4
Khá	4	15.4
Trung bình	4	15.4
Trung bình yếu	6	23.1
Kém	8	30.7

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Khoa

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 5 năm 2018
DOANH NGHIỆP GIÁO DẠY


Chung Anh Tú



BẢNG ĐIỂM MÔN HỌC LÝ THUYẾT

LỚP: 17T2-QTM1

ĐỢT: HK2 (2017 - 2018)

1